

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LỘC BÌNH  
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2022/HS-ST  
Ngày 11-5-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Ngọc

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Hoàng Văn Vận

Bà Lương Thùy Linh

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Lý Thị Slinh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:*** Ông Lương Minh Hợp - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Vy Văn M, sinh ngày 06 tháng 4 năm 1984 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn N, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vy Văn L và bà Vi Thị G; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý hình sự, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/01/2022 đến nay; có mặt.

***- Người làm chứng:*** Anh Hà Văn T, sinh năm 1989; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 10 giờ 00 phút ngày 12-01-2022, tổ công tác Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn làm nhiệm vụ tại khu S, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn phát hiện Vy Văn M có biểu hiện nghi vấn về tội phạm ma túy. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra, phát hiện trong túi áo phía trước, bên trái của Vy Văn M đang mặc có 01 (một) gói nilon màu trắng, bên trong túi

nilon có chứa 19 (mười chín) gói giấy màu trắng, bên trong các gói giấy đều chứa chất bột màu trắng (nghĩ là chất ma túy Heroine). Tại thời điểm kiểm tra, Vy Văn M khai nhận chất bột màu trắng được đựng trong 19 (mười chín) gói giấy màu trắng đều là chất ma túy Heroine. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong toàn bộ vật chứng và đưa Vy Văn M về trụ sở để xác minh, làm rõ.

Tại Cơ quan điều tra, Vy Văn M khai nhận: Bản thân là người nghiện ma túy nên nảy sinh ý định đi mua ma túy Heroine về sử dụng cho bản thân và bán lại cho những người nghiện khác để kiếm lời. Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 11-01-2022, Vy Văn M đón xe khách đi từ thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn ra thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn để tìm mua ma túy. Khi đi đến khu vực ngã tư M, thành phố L Vy Văn M đã gặp, đặt vấn đề nhờ một người đàn ông mà Vy Văn M không quen biết đi mua ma túy Heroine giúp, cả hai đã thỏa thuận và đi đến thống nhất Vy Văn M sẽ trả công cho người đàn ông số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). Sau đó, Vy Văn M đưa cho người đàn ông số tiền 1.900.000 đồng (một triệu chín trăm nghìn đồng), trong đó: 1.700.000 đồng (một triệu bảy trăm nghìn đồng) là tiền để mua túy, còn lại 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) là tiền công Vy Văn M trả cho người đàn ông. Người đàn ông nhận tiền và đi khoảng một tiếng sau thì quay lại đưa cho Vy Văn M 01 (một) gói nilon màu trắng, bên trong gói nilon có chứa chất ma túy Heroine. Sau khi mua được ma túy, Vy Văn M đón xe khách quay trở về nhà tại thôn N, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Đến khoảng 22 giờ 00 phút ngày 11-01-2022, Vy Văn M đã lấy gói ma túy Heroine vừa mua được chia ma túy ra và đóng gói thành 21 (hai mươi một) gói giấy màu trắng, bên trong đều chứa chất ma túy Heroine. Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 12-01-2022, Vy Văn M gặp Hà Văn T tại thôn K, xã S, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Tại đây, Giáp Văn Tý đặt vấn đề hỏi mua ma túy Heroine với Vy Văn M, Vy Văn M đồng ý và bán cho Hà Văn T 01 (một) gói ma túy Heroine với giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng). Sau đó Vy Văn M đi về nhà, Hà Văn T mang gói ma túy Heroine vừa mua được về sử dụng. Đến khoảng 09 giờ 00 phút cùng ngày, Vy Văn M đã một mình sử dụng hết 01 (một) gói ma túy trong khu vực nhà của Vy Văn M. Sau khi sử dụng ma túy xong, còn lại 19 (Mười chín) gói ma túy Vy Văn M cho vào trong một gói nilon màu trắng rồi cất giấu vào túi áo khoác bên trái, phía trước Vy Văn M đang mặc rồi đi làm. Khi đi đến khu vực khu S, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn bị lực lượng Công an huyện Lộc Bình yêu cầu kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Tại bản Kết luận giám định số: 62/KL-PC09 ngày 13-01-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận về đối tượng giám định: Chất bột màu trắng đựng trong 19 (mười chín) gói giấy màu trắng thu giữ của Vy Văn M khi bị bắt quả tang ngày 12-01-2022 gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có khối lượng 1,198 gam (đã trừ bì).

Về vật chứng của vụ án hiện đang tạm giữ gồm: 01 (một) phong bì thư ghi chữ “*Vật chứng thu giữ của Vy Văn M khi bắt quả tang*” (cũ), có chữ ký

cùng tên của giám định viên Hoàng Đình C, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có 01 (một) gói giấy đựng tổng cộng 1,075 gam chất ma túy Heroine (phần hao hụt do làm mẫu giám định hết) và toàn bộ các vỏ bao gói (cũ), gồm 19 (mười chín) vỏ gói giấy; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu vàng – ghi, máy cũ đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen máy cũ đã qua sử dụng.

Đối với số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) Vy Văn M bán ma túy Heroine cho Hà Văn T, do bị cáo Vy Văn M đã sử dụng tiêu sài cá nhân hết nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Tại Bản cáo trạng số: 26/ CT-VKS-LB, ngày 22 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Vy Văn M về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Vy Văn M thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vy Văn M phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Vy Văn M 02 (năm) 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giữ, giam bị cáo. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47, điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ. Trả cho bị cáo: 02 (hai) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA máy cũ đã qua sử dụng; truy thu của bị cáo số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) là số tiền do bị cáo phạm tội mà có để sung Ngân sách nhà nước.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập, không có việc làm. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận với vị đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng: Bị cáo đã nhận thấy lỗi lầm của bản thân, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người làm chứng vắng mặt, xét thấy người này đã có lời khai tại Cơ quan điều tra, do vậy việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, căn cứ khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa người tham gia tố tụng không khiếu nại quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 12-01-2022, tại khu vực Thôn N, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, Vy Văn M đã có hành vi mua bán trái phép cho Hà Văn T 01 (một) gói ma túy Heroin với giá tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng). Tổng số ma túy Heroin phát hiện, thu giữ trên người của Vy Văn M khi bị bắt quả tang có khối lượng 1,198 gam (đã trừ bì). Với hành vi trên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội và nghiêm trọng, việc bán chất ma túy gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương, vì ma túy là chất gây nghiện gây tổn hại về thể cho gia đình, bản thân người sử dụng, hủy hoại sức khỏe là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác và ảnh hưởng xấu đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất gây nghiện. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi mua, bán trái phép chất ma túy để kiếm lời là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần được xử lý theo quy định của pháp luật mới đảm bảo tính nghiêm minh và có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Xét nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về hình phạt chính: Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và hậu quả của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy rằng hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, do vậy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ để bị cáo cải tạo trở thành người công dân tốt cho xã hội và thể hiện được sự nghiêm minh của pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện bị cáo người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp,

không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Số ma túy còn lại sau giám định là chất do Nhà nước quản lý, cấm lưu hành và toàn bộ các vỏ bao gói (cũ) gồm 19 gói vỏ giấy nên căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, tịch thu tiêu hủy; đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA máy cũ đã qua sử dụng không liên quan đến vụ án, căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo.

[9] Đối với số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) bị cáo bán ma túy mà có, bị cáo đã tiêu hết, đây là số tiền do phạm tội mà có, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm b, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự truy thu số tiền trên.

[10] Đối với người nam giới đã bán ma túy cho Vy Văn M tại khu vực ngã tư Mỹ, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn theo lời khai của bị cáo thì bị cáo không biết được danh tính và địa chỉ cụ thể. Do vậy, không có căn cứ để điều tra làm rõ. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Đối với Hà Văn T là người nghiện ma túy, có hành vi mua ma túy trái phép của Vy Văn M với mục đích sử dụng cho bản thân. Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ vi phạm của đối tượng về nơi đăng ký hộ khẩu thường trú để xử lý theo nghị định 120/2021/NĐ-CP ngày 20/12/2013 của Chính phủ. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Bị cáo Vy Văn M bị kết án nên phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[13] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50, điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 293; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vy Văn M phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vy Văn M 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12-01-2022.

3. Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư ghi chữ “*Vật chứng thu giữ của Vy Văn M khi bắt quả tang*” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình C, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) gói giấy đựng tổng cộng 1,075 gam chất ma túy Heroine (phần hao hụt do làm mẫu giám định hết) và toàn bộ các vỏ bao gói (cũ), gồm 19 (mười chín) vỏ gói giấy.

Trả cho bị cáo 02 điện thoại: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu vàng - ghi, dạng màn hình cảm ứng, có số IMEI: 353115071441991/01 bên trong có gắn 01 (một) sim Viettel, vỏ và màn hình có nhiều vết nứt, vỡ, tình trạng máy cũ đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, dạng bàn phím, có số seri: 35738104030042, bên trong có lắp 01 (một) sim Viettel, tình trạng máy cũ đã qua sử dụng thu giữ của Vy Văn M.

Về biện pháp tư pháp: Truy thu của bị cáo số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) đây là số tiền do bị cáo phạm tội mà có để sung Ngân sách nhà nước.

*(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22-4-2022).*

4. Án phí: Bị cáo Vy Văn M phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND h. Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an h. Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS CA h. Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS h.L, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Thị Ngọc**

